

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2 000đ ĐÀ LẠT
THÁNG 01/2020
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
	Tồn tháng 12/2019 mang sang			40 837 252
02/01/2020	Thu bán phiếu	178 000		41 015 252
	Chi chợ		503 000	40 512 252
04/01/2020	Thu bán phiếu	120 000		40 632 252
	Chi chợ		537 000	40 095 252
07/01/2020	Thu bán phiếu	150 000		40 245 252
	Chi chợ		532 000	39 713 252
	Thực khách ân danh DL	100 000		39 813 252
09/01/2020	Thu bán phiếu	128 000		39 941 252
	Chi chợ		798 000	39 143 252
11/01/2020	Thu bán phiếu	144 000		39 287 252
	Chi chợ		7 564 000	31 723 252
	Cô Lan Hương - DL	2 500 000		34 223 252
12/01/2020	Chị Lan DL	500 000		34 723 252
	Cộng	3 820 000	9 934 000	34 723 252

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			40 837 252
CMTX			
CMKTX	3 100 000		
Tiền bán phiếu (360 phiếu)	720 000		
Tổng chi phí		9 934 000	
* Tồn quỹ tháng 01/2020	3 820 000	9 934 000	34 723 252

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY
THÁNG 01/2020

ĐVT: VNĐ

Ngày	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành Tiền
2/1/2020	Tôm tươi	kg	3.0	130 000	390 000
	Rau muống	kg	6	8 000	48 000
	Hành lá	kg	1	15 000	15 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				
4/1/2020	Chả cá	kg	5	80 000	400 000
	Bí đao	kg	10	7 000	70 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Cà chua	kg	2	10 000	17 000
	Tổng theo ngày				
7/1/2020	Cá viên chiên	bịch	10	44 000	440 000
	Cải ngọt	kg	6	7 000	42 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				
9/1/2020	Cá ba sa	kg	12.0	40 000	480 000
	Nước uống				190 000
	Rau muống	kg	8.0	8 000	64 000
	Hành lá	kg	1.0	14 000	14 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				
11/1/2020	Thịt heo	kg	6	120 000	720 000
	Cải ngọt	kg	10	7 000	70 000
	Keo dán chuột				20 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000

Điện thoại T12/2019				204 000
Lương cô Hồng T01/2020 + T13/2019				6 500 000
Tổng theo ngày				7 564 000
Tổng				9 934 000